

## Hình thể trong các buồng tim

### Vách liên nhĩ (septum atriorum)

Là 1 vách giữa 2 tâm nhĩ, tương ứng với rãnh liên nhĩ ở bên ngoài. Mặt phải của vách có 1 chỗ lõm gọi là hố bầu dục, di tích của lỗ Bôtal. Mặt trái của vách có nếp van bán nguyệt.

### Vách nhĩ thất (septum atrioventriculorum)

Rất mỏng, là một màng ngăn giữa tâm nhĩ phải và tâm thất trái.

### Vách liên thất (septum ventriculorum)

Là 1 vách giữa 2 tâm thất, vách tương ứng với rãnh liên thất trước. Vách gồm phần màng ở trên dày 2 mm, phần dày ở dưới (*phần cơ*) dày 10 mm.

### Các tâm thất

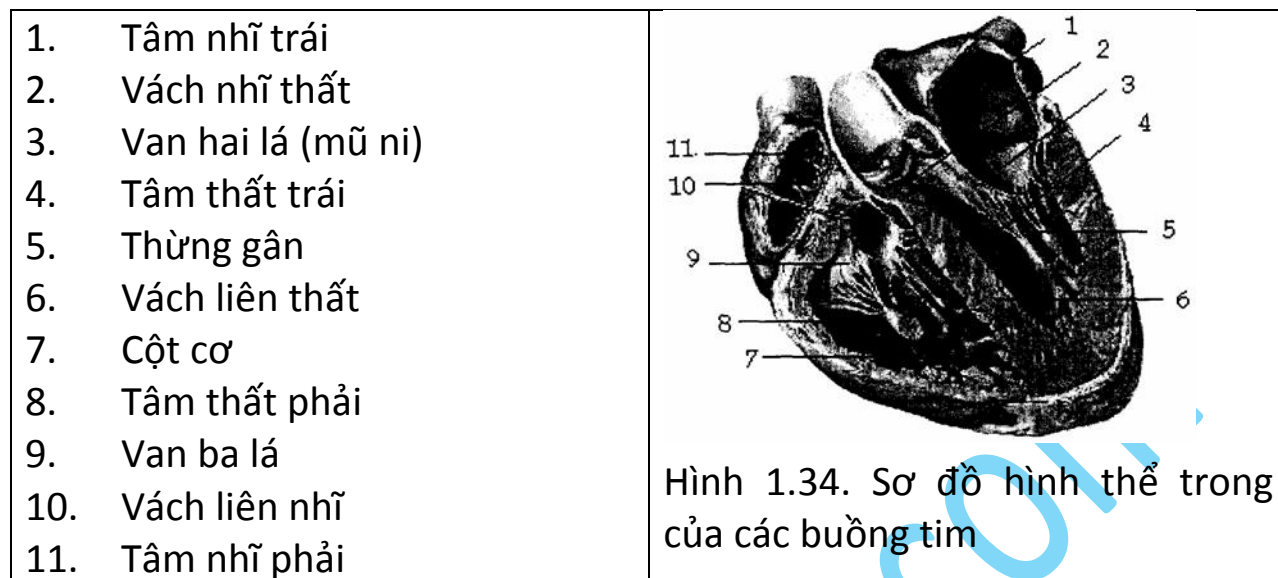
Về tính chất thành tâm thất dày, tâm thất trái dày hơn có các cột cơ, cầu cơ, gờ cơ và các dây chằng van tim. Ở tâm thất trái có lỗ thông với động mạch chủ qua van 3 lá hay van tổ chim. Ở tâm thất phải có lỗ thông với động mạch phổi qua van 3 lá hay van tổ chim.

### Tâm thất phải: (*ventriculus dextrum*)

Hình tháp 3 thành. Thành trước tương ứng với mặt trước của tim; thành dưới tương ứng với mặt dưới của tim; thành trong là vách liên thất; đỉnh tương ứng mỏm tim; đáy có 2 lỗ: lỗ nhĩ thất phải và lỗ động mạch phổi.

### Tâm thất trái: (*ventriculus sinister*)

Hình nón dẹt có 2 thành. Thành trái hay thành ngoài, tương ứng với mặt trái của tim; thành phải hay thành trong là vách liên thất; đỉnh ứng với đỉnh tim; đáy có hai lỗ: lỗ nhĩ thất trái và lỗ van động mạch chủ.



### **Các tâm nhĩ (atrium)**

Thành tâm nhĩ mỏng, chỉ có một số ít gờ cơ. Tâm nhĩ phải có tĩnh mạch chủ trên, tĩnh mạch chủ dưới và tĩnh mạch vành đổ vào. Tâm nhĩ trái có 4 lỗ tĩnh mạch phổi đổ vào.

#### ***Tâm nhĩ hải (atrium dextrum)***

Có 6 thành:

- Thành ngoài: liên quan với phổi phải và dây hoành phải.
- Thành trong: là vách liên nhĩ.
- Thành trên: có lỗ tĩnh mạch chủ trên.
- Thành dưới: có lỗ tĩnh mạch chủ dưới.
- Thành sau: nằm giữa 2 lỗ tĩnh mạch chủ trên và dưới.
- Thành trước: thông với tiểu nhĩ phải.

#### ***Tâm nhĩ trái (atrium sinistrum)***

Có 6 thành:

- Thành ngoài liên quan với phổi trái và dây hoành trái.
- Thành trong: là vách liên nhĩ.
- Thành trên và dưới liên tiếp với thành ngoài.
- Thành sau: có 4 lỗ đổ vào của tĩnh mạch phổi.

### **Các lỗ van tim**

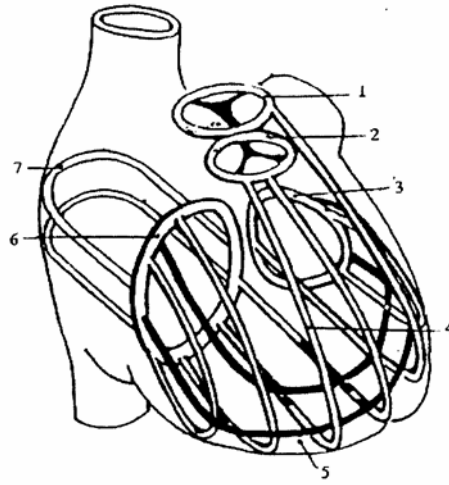
- Thành trước: thông với tiểu nhĩ trái.

Lỗ nhĩ thất phải (*ostium atrioventriculare dextrum*) chu vi lỗ van 120

mm, hướng sang phải ra sau, có van 3 lá (van tăng mao), các lá van tương ứng với

1. Vòng sợi van động mạch chủ
2. Vòng sợi van động mạch phổi
- 3 Vòng sợi van nhĩ thất trái
3. Sợi riêng tâm thất
4. Sợi chung tâm thất
5. Vòng sợi van nhĩ thất phải
6. Sợi co tâm nhĩ

Hình 1.35. Sơ đồ các sợi cơ co bóp của tim và các lỗ van tim



Lỗ động mạch phổi: (*ostium arteriosum*) chu vi lỗ van 65 - 70 mm, ở bên trái phía trên và trước lỗ nhĩ thất phải, có 3 lá van.

Lỗ nhĩ thất trái: (*ostium atrioventriculare*) hình bầu dục có chu vi 110 mm, lỗ có 2 lá van (van tăng mao hay van mũ ni) tương ứng với hai thành của tâm thất. Lỗ van động mạch chủ (*ostium aortae*): nằm ở bên phải và trước lỗ nhĩ thất trái, chu vi lỗ van 65 - 70 mm, có 3 lá van.